

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 9658 /UBND-KGVX

Đồng Nai, ngày 12 tháng 8 năm 2021

V/v chấp thuận chủ trương sử dụng vắc
xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh đợt
5 năm 2021 (đợt 14, 15 và 16 của Bộ Y tế)



Kính gửi:

- Sở Y tế;
- Các sở, ban, ngành;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Sau khi xem xét đề xuất của Sở Y tế tại Tờ trình số 6617/TTr-SYT ngày 12 tháng 8 năm 2021 về việc ban hành Kế hoạch phân bổ, sử dụng vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh đợt 5 năm 2021 (đợt 14, 15, 16 của Bộ y tế) (file điện tử gửi kèm); Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Chấp thuận chủ trương cho Sở Y tế triển khai thực hiện việc tiếp nhận, bảo quản và sử dụng vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh đợt 5 năm 2021 (đợt 14, 15 và 16 của Bộ Y tế) cho các đối tượng cụ thể như sau:

- a) Người từ 79 tuổi trở lên.
- b) Thương binh.
- c) Tuyển đầu phòng chống dịch.
- d) Giáo viên, người làm việc tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.
- đ) Tiêm nhắc mũi 2 và tiêm bổ sung cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống chính trị.
- e) Các chức sắc tôn giáo.
- g) Công nhân cơ sở sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp trong và ngoài Khu công nghiệp áp dụng 3 tại chỗ từ 500 người trở lên (xét theo số lượng từ trên xuống).

h) Dự phòng tỷ lệ hao hụt vắc xin.

2. Sở Y tế có trách nhiệm :

- Tổ chức tiêm chủng đảm bảo đúng đối tượng, chỉ tiêu phân bổ.
- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nội dung liên quan hoàn thành việc tiêm chủng an toàn, đảm bảo theo quy định; đồng thời thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo khuyến cáo của cơ quan y tế.

3. Giao Sở Tài chính xem xét, tham mưu UBND tỉnh kinh phí tiêm phòng vắc xin phòng COVID-19 theo quy định.

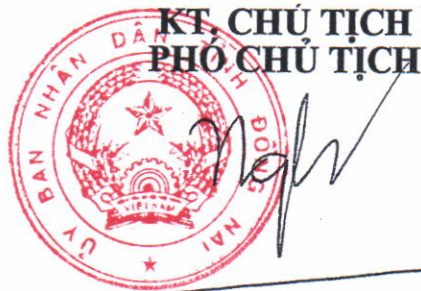
4. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố phối hợp ngành y tế tổ chức triển khai việc tiêm chủng đợt 5 năm 2021 đạt kết quả tốt, đảm bảo tiến độ theo kế hoạch đề ra.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo xử lý./. *Nguyễn Thị Hoàng*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Y tế (báo cáo);
- TT.TU, TT. HĐND ;
- Ban TTUBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, các ban đảng Tỉnh ủy;
- Các tổ chức đoàn thể;
- Các đơn vị ngành dọc ;
- Trung tâm KSBT tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh (VX) ;
- Lưu: VT, KGVX.

E/Hà-VX/CV8.2021



Nguyễn Thị Hoàng

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 6617 /TTr-SYT

Đồng Nai, ngày 12 tháng 8 năm 2021

TỜ TRÌNH

**V/v ban hành Kế hoạch phân bổ, sử dụng vắc xin phòng COVID-19 trên
địa bàn tỉnh đợt 5 năm 2021 (đợt 14, 15 và 16 của Bộ Y tế)**

Kính gửi: UBND tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Quyết định số 3609/QĐ-BYT ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân bổ vắc xin phòng COVID-19 Spikevax (Covid-19 Vaccine Moderna) đợt 14;

Căn cứ Quyết định số 3600/QĐ-BYT ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân bổ vắc xin phòng COVID-19 AstraZeneca đợt 15 và đợt 16;

Để kịp thời tiếp nhận, bảo quản, phân phối và sử dụng vắc xin do Bộ Y tế phân bổ nêu trên, Sở Y tế đã ban hành Kế hoạch phân bổ, sử dụng vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh đợt 5 năm 2021 (đợt 14, 15 và 16 của Bộ Y tế), kính đề nghị UBND tỉnh xem xét phê duyệt, chỉ đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố phối hợp với ngành Y tế tổ chức triển khai tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 đợt 5 năm 2021 đạt kết quả tốt (*Kế hoạch số 6616/KH-SYT ngày 12/8/2021 của Sở Y tế Đồng Nai đính kèm*).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ SYT (để báo cáo);
- TTKSBT tỉnh;
- Lưu: VT, NV.

GIÁM ĐỐC



Phan Huy Anh Vũ

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *6616* /KH-SYT

Đồng Nai, ngày 12 tháng 8 năm 2021

KẾ HOẠCH

Phân bổ sử dụng vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh đợt 5 năm 2021 (đợt 14, 15 và 16 của Bộ Y tế)

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về việc Mua và sử dụng vắc xin phòng chống COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 3609/QĐ-BYT ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân bổ vắc xin phòng COVID-19 Spikevax (Covid-19 Vaccine Moderna) đợt 14;

Căn cứ Quyết định số 3600/QĐ-BYT ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phân bổ vắc xin phòng COVID-19 AstraZeneca đợt 15 và đợt 16;

Căn cứ Kế hoạch số 9184/KH-UBND ngày 03/8/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 giai đoạn 2021 – 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ số lượng và thời gian phân bổ vắc xin phòng COVID-19 của Bộ Y tế, Sở Y tế tỉnh Đồng Nai xây dựng Kế hoạch phân bổ, sử dụng vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đợt 5 năm 2021 (đợt 14, 15 và 16 của Bộ Y tế), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 do Bộ Y tế phân bổ các đợt 14, 15 và 16 cho nhóm các đối tượng ưu tiên theo Nghị quyết 21/NQ-CP và Quyết định số 3355/QĐ-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế trên địa bàn tỉnh đợt 4 năm 2021 nhằm tăng độ bao phủ miễn dịch cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phân bổ sử dụng vắc xin phòng COVID-19 đợt 5 năm 2021 đúng đối tượng, đảm bảo thời gian, tránh hao phí, gồm: 73.000 liều AstraZeneca, 84.000 liều Moderna.

- Phân đầu đạt trên 95% đối tượng theo kế hoạch được tiêm vắc xin phòng COVID-19, đảm bảo an toàn tiêm chủng.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Đối tượng tiêm

Dự kiến phân bổ các loại vắc xin: 73.000 liều AstraZeneca, 84.000 liều Moderna, cụ thể như sau:

1.1. Phân bổ vắc xin Moderna

a) Người từ 79 tuổi trở lên: Phân bổ 100%

b) Đối tượng chính sách xã hội (Thương binh 100%)

c) Dự phòng tỷ lệ hao hụt vắc xin và một số trường hợp khác: khoảng 5%.

(Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm)

1.2. Phân bổ vắc xin AstraZeneca

a) Tiêm mũi thứ 2: sử dụng 29.890 liều vắc xin để tiêm mũi 2 cho 35.235 người đã tiêm mũi 1 trong đợt 2 từ ngày 12/6/2021 đến ngày 30/6/2021 (những người đã đủ thời gian tiêm mũi 2 và đã có danh sách quản lý tại các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn tỉnh).

(Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm)

b) Tiêm mũi thứ 1: sử dụng $43.110 + 1.100$ (vắc xin của Công an tỉnh) = 44.210 liều $\times 1.18 = 52.167 + 4.658$ (đối tượng Thương binh trong đợt 4) = 56.825 liều phân bổ cho các đối tượng sau (Phụ lục 3):

* **Nhóm 1:** phân bổ 25.287 liều cho các nhóm đối tượng ưu tiên theo Nghị quyết số 21/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 3355/QĐ-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Tuyển đầu PCD Biên Hòa → Phân bổ 50% số lượng đăng ký.
- Giáo viên, người làm việc tại các cơ sở giáo dục, đào tạo → Phân bổ 50% còn lại, do Sở Giáo dục và Đào tạo cung cấp danh sách.
- Các sở, ban, ngành → Phân bổ 100% số lượng đăng ký.
- Các chức sắc tôn giáo → Phân bổ 100% số lượng đăng ký, do Ban Tôn giáo cung cấp danh sách.
- Dự phòng tỷ lệ hao hụt vắc xin và một số trường hợp khác: 02%.

(Chi tiết theo Phụ lục 3 đính kèm)

* **Nhóm 2:** phân bổ 31.538 liều cho các cơ sở sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp trong và ngoài Khu công nghiệp áp dụng 3 tại chỗ do Ban Quản lý các Khu công nghiệp và Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đề xuất.

(Chi tiết theo Phụ lục 4 đính kèm)

2. Phạm vi triển khai

Triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên phạm vi toàn tỉnh.

III. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TRIỂN KHAI

1. Thời gian triển khai

- Từ ngày 16/8 - 25/8/2021: Tổ chức triển khai tiêm vắc xin cho đối tượng (kể cả thứ Bảy, Chủ Nhật và ngày lễ).
- Từ ngày 26/8 - 30/8/2021: Tổ chức tiêm vét cho các đối tượng (kể cả thứ Bảy, Chủ Nhật và ngày lễ).

Lưu ý: Các đơn vị đã chuẩn bị tốt có thể tổ chức tiêm trước.

2. Địa điểm và phân công tiêm chủng

2.1. Điểm tiêm chủng

- Cố định: Huy động toàn bộ điểm tiêm chủng thuộc hệ thống y tế công lập và ngoài công lập trên địa bàn tỉnh cùng thực hiện chiến dịch.

Các điểm tiêm chủng gồm: 170 Trạm Y tế xã, phường, thị trấn; Các cơ sở tiêm chủng thuộc 11 Trung tâm Y tế huyện, thành phố; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh; các BVĐK tuyến tỉnh, BVĐK khu vực; các Bệnh viện và cơ sở tiêm chủng ngoài công lập; và các điểm tiêm cố định khác theo chỉ đạo của Sở Y tế và chính quyền địa phương.

- Lưu động: Huy động các đội tiêm chủng lưu động tại tất cả các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn tỉnh (công lập và ngoài công lập) để tổ chức điểm tiêm chủng vắc xin lưu động.

2.2. Phân công phụ trách tiêm chủng

- Phân công nhiệm vụ cho các cơ sở thực hiện tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 đợt 5 năm 2021 theo phụ lục đính kèm. Các trường hợp cụ thể Sở Y tế điều động toàn bộ hệ thống y tế công lập và ngoài công lập trên địa bàn tỉnh thực hiện.

- Trung tâm Y tế các huyện, thành phố, các Bệnh viện Đa khoa khu vực tổ chức tiêm cho các đối tượng, cơ quan, đơn vị thuộc địa phương quản lý.

- Sở Y tế phân công các đơn vị đã tổ chức tiêm xong hỗ trợ địa phương chưa tiêm xong như sau:

+ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, Bệnh viện Đồng Nai-2, Bệnh viện Âu Cơ, Bệnh viện Tâm thần Trung ương II, Viện Pháp y Tâm thần Trung ương Biên Hòa hỗ trợ Trung tâm Y tế thành phố Biên Hòa.

+ Bệnh viện đa khoa Cao su Đồng Nai, VNVC Long Khánh hỗ trợ Trung tâm Y tế thành phố Long Khánh.

+ Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành, VNVC Long Thành hỗ trợ Trung tâm Y tế huyện Long Thành.

+ Bệnh viện đa khoa Thống Nhất Đồng Nai, Bệnh viện Đại học Y dược Shing Mark hỗ trợ Trung tâm Y tế huyện Nhơn Trạch.

+ Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh hỗ trợ Trung tâm Y tế huyện Trảng Bom.

+ Trung tâm Y tế huyện Tân Phú, Bệnh viện Quốc tế Đồng Nai hỗ trợ Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Cửu.

- Huy động tất cả các cơ sở y tế ngoài công lập đã công bố đủ điều kiện tiêm chủng (Bệnh viện, Phòng khám đa khoa, cơ sở tiêm chủng khác) hỗ trợ Trung tâm Y tế huyện, thành phố.

(Danh sách tại Phụ lục 6 đính kèm)

Lưu ý: Đối với các trường hợp chuyển điểm tiêm chủng và theo dõi tại Bệnh viện, đơn vị chuyển phải liên lạc thông tin trước và phối hợp với Bệnh viện chuyển đến nhằm đảm bảo có đủ vắc xin tiêm chủng và đề hạn chế tối đa sự hao phí vắc xin.

IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Điều tra, lập danh sách đối tượng tiêm

- Các cơ quan, đơn vị được phân bổ vắc xin theo các Phụ lục cần lập danh sách người được tiêm theo mẫu và cử cán bộ làm đầu mối liên hệ với cơ sở thực hiện tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 được giao phụ trách để cung cấp danh sách người được tiêm.

- Ban Chỉ đạo huyện, thành phố chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan: Lập danh sách cụ thể đối tượng được tiêm thuộc thẩm quyền quản lý, gửi về Trung tâm Y tế huyện, thành phố hoặc các cơ sở tiêm chủng được Sở Y tế phân công, hoàn chỉnh danh sách trước ngày tiêm chủng ít nhất 01 ngày. Cần thống nhất số lượng, danh sách người được tiêm và thời gian tiêm với Trung tâm Y tế huyện, thành phố để bố trí, sắp xếp phân bổ vắc xin.

- Các Bệnh viện tổng hợp danh sách đối tượng của các đơn vị, gửi danh sách đến Trung tâm Y tế các huyện/thành phố trên địa bàn để tổng hợp cấp phát vắc xin, vật tư tiêm chủng.

- Các doanh nghiệp có trách nhiệm tổng hợp danh sách đối tượng và liên hệ gửi về Trung tâm Y tế các huyện/thành phố trên địa bàn để tổng hợp.

Lưu ý:

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương điều tra, sàng lọc lập danh sách cụ thể đối tượng được tiêm như sau:

+ Lập danh sách cụ thể đối tượng tại đơn vị đầy đủ các thông tin: Họ và tên, địa chỉ, nghề nghiệp, số điện thoại, số chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân, mã số bảo hiểm y tế... (theo mẫu đính kèm).

+ Cử cán bộ làm đầu mối chủ động liên hệ với các cơ sở tiêm chủng được phân công để phối hợp triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19.

+ Danh sách đối tượng tiêm tăng từ 10%-15% so với số lượng phân bổ để dự phòng bổ sung kịp thời trong trường hợp đối tượng hoãn tiêm.

+ Danh sách đối tượng tiêm phải đúng các nhóm đối tượng phân bổ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về danh sách đăng ký của đơn vị.

- Thông báo cho người được tiêm vắc xin cài đặt phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử - Bộ Y tế, khai báo thông tin để trả kết quả tiêm vắc xin qua phần mềm.

(Đầu mối liên hệ theo Phụ lục 5 đính kèm)

2. Phân bổ sử dụng vắc xin

- Sở Y tế phân bổ số lượng vắc xin cụ thể cho các cơ sở y tế được phân công nhiệm vụ thực hiện tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo tuyến (qua Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh). Số lượng vắc xin: 73.000 liều AstraZeneca, 84.000 liều Moderna.

- Các cơ sở thực hiện tiêm chủng căn cứ số lượng vắc xin được phân bổ và tình hình dịch tại địa phương, các khu vực cách ly y tế để:

+ Xây dựng kế hoạch chi tiết sử dụng vắc xin; lưu ý bố trí, sắp xếp thời gian tiêm, lượng người đến tiêm từng thời điểm, đảm bảo giãn cách, tránh tập trung đông người và đảm bảo an toàn phòng, chống dịch theo quy định.

+ Lập danh sách cụ thể các đối tượng được tiêm đợt 5 năm 2021 theo số lượng phân bổ và địa bàn phụ trách. Mỗi điểm tiêm bắt buộc phải có danh sách cụ thể các đối tượng tiêm tại điểm tiêm của mình và rà soát đảm bảo đúng đối tượng trước khi thực hiện tiêm.

+ Tổ chức (hoặc phối hợp tổ chức) chiến dịch tiêm vắc xin COVID-19 tại các điểm tiêm chủng đủ điều kiện tiêm chủng theo quy định.

+ Các điểm tiêm chủng triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho các đối tượng trong thời gian hợp lý để hạn chế tối đa sự hao phí vắc xin.

3. Cung ứng vật tư tiêm chủng

Sở Y tế giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh cung ứng đầy đủ bơm kim tiêm tự khóa 0.5ml và hộp an toàn cho các cơ sở thực hiện tiêm chủng đáp ứng đủ số lượng tiêm vắc xin phân bổ đợt 5 này từ dự án Tiêm chủng mở rộng. Đồng thời, phải báo cáo riêng trong chương trình tiêm chủng thường xuyên.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Vắc xin: Bộ Y tế phân bổ các đợt 14, 15 và 16 cho tỉnh từ các nguồn.

- Kinh phí khác ngoài chi phí mua vắc xin như: Công tiêm, kiểm tra giám sát, vật tư tiêm chủng, vận chuyển, bảo quản, tập huấn, truyền thông, in ấn, báo cáo, giám sát,... thực hiện và thanh quyết toán theo quy định.

Dự toán kinh phí thực hiện: **24.262.000.000 đồng.**

Bằng chữ: **Hai mươi bốn tỷ hai trăm sáu mươi hai triệu đồng chẵn.**

(Chi tiết theo Phụ lục 11 đính kèm)

Kinh phí có thể thay đổi, bổ sung theo yêu cầu thực tế.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị

- Giao nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị, cá nhân phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch; tổ chức tuyên truyền cho cán bộ, nhân viên trong ngành, đoàn thể hiểu biết về lợi ích, hiệu quả của chiến dịch để phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân, cho cộng đồng.

- Lập danh sách đối tượng đề xuất được tiêm vắc xin đợt này là các cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý (kể cả các đơn vị trực thuộc, được giao theo dõi, quản lý); chủ động liên hệ, gửi danh sách về cơ sở tiêm chủng và phối hợp tổ chức tiêm vắc xin theo quy định.

- Huy động các lực lượng đoàn thể: Đoàn thanh niên, Hội Phụ nữ,... và các lực lượng khác tham gia phối hợp, hỗ trợ triển khai tiêm chủng: công tác phân luồng, hướng dẫn người dân đi tiêm vắc xin, đảm bảo an toàn phòng chống dịch tại các điểm tiêm...

2. Đề nghị Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp

- Thông báo các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp chủ động liên hệ các cơ sở thực hiện tiêm chủng được phân công để điều phối việc tiêm vắc xin phòng COVID-19 theo kế hoạch.

- Hỗ trợ, bố trí các địa điểm để tổ chức bàn tiêm chủng lưu động theo tình hình thực tế, đảm bảo an toàn phòng, chống dịch.

3. Đề nghị Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Xây dựng kế hoạch tổ chức tiêm chủng cho các đối tượng cán bộ, chiến sỹ thuộc phạm vi quản lý; tổ chức hoặc phối hợp với Sở Y tế tổ chức tiêm cho các đối tượng này.

- Cử lực lượng đảm bảo an ninh trật tự tại các điểm tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn theo đề xuất của ngành Y tế.

4. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai

- Chỉ đạo và hướng dẫn các đơn vị, địa phương tăng thời lượng phát sóng, tin bài tuyên truyền trong thời gian tổ chức tiêm chủng (kế hoạch triển khai tiêm, mục tiêu, đối tượng ưu tiên, lợi ích của tiêm chủng, lịch tiêm, tính an toàn của các loại vắc xin là như nhau, hướng dẫn theo dõi sức khỏe và các sự cố bất lợi sau tiêm).

- Thông tin về đăng ký tiêm chủng, kế hoạch tiêm chủng, lịch tiêm chủng được thông báo, cập nhật liên tục cho người dân trên cổng thông tin về tiêm vắc xin phòng COVID-19 và Cổng thông tin điện tử tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức, đơn vị, địa phương tiếp cận nguồn thông tin trong quá trình triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Cử phóng viên tiếp cận và đưa tin kịp thời các hoạt động triển khai tại các đơn vị, địa phương trong thời gian triển khai tiêm chủng.

5. Đề nghị Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ các hoạt động triển khai tiêm chủng và hướng dẫn sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo các quy

định hiện hành.

6. Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chỉ đạo các phòng, ban liên quan căn cứ đối tượng, số lượng vắc xin được phân bổ, xây dựng kế hoạch triển khai tiêm đợt 5 năm 2021 và tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho các đối tượng theo phân bổ đợt này trên địa bàn quản lý; thực hiện nghiêm túc các hướng dẫn chuyên môn trong triển khai các hoạt động tiêm vắc xin phòng COVID-19 đảm bảo an toàn, hiệu quả. Lưu ý: tùy theo thực tế tại địa phương, bố trí, sắp xếp các điểm tiêm chủng cố định và các đội tiêm chủng lưu động phù hợp, đảm bảo tiến độ tiêm chủng.

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế, Phòng Y tế, các ban, ngành, đoàn thể liên quan và UBND các xã, phường, thị trấn rà soát, lập danh sách các đối tượng được tiêm vắc xin phòng COVID-19 tại địa phương để tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn và báo cáo theo quy định.

- Hỗ trợ kinh phí bổ sung cho thực hiện Kế hoạch sử dụng vắc xin phòng COVID-19 đợt 5 năm 2021 tại địa phương.

- Huy động mọi nguồn lực hỗ trợ ngành Y tế triển khai chiến dịch đạt tiến độ theo kế hoạch.

7. Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh

- Làm đầu mối tiếp nhận vắc xin từ Bộ Y tế, bảo quản và phân bổ vắc xin, vật tư tiêm chủng đến các cơ sở tiêm chủng đúng quy định.

- Tổ chức tập huấn chuyên môn cho cán bộ y tế các tuyến, các lực lượng huy động bổ sung để tổ chức tốt công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Cung cấp tài liệu chuyên môn cho các cơ quan thông tin đại chúng phục vụ cho công tác truyền thông về công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Tham mưu Sở Y tế bố trí các điểm tiêm chủng phù hợp, đảm bảo cho việc triển khai tiêm chủng thuận lợi, đúng quy định và đạt mục tiêu.

- Phối hợp với các TTYT huyện/thành phố thường xuyên theo dõi, giám sát việc triển khai chiến dịch tại địa phương.

- Tổng hợp, báo cáo tiến độ, kết quả tiêm chủng định kì hoặc đột xuất theo quy định cho tuyến trên.

8. Giao Trung tâm Y tế các huyện, thành phố Long Khánh, Biên Hòa

- Phối hợp cùng Phòng Y tế xây dựng kế hoạch phân bổ sử dụng vắc xin phòng COVID-19 đợt 5 năm 2021 tại địa phương.

- Tham mưu UBND huyện, thành phố sắp xếp các điểm tiêm chủng cố định và các đội tiêm chủng lưu động phù hợp, đảm bảo tiến độ tiêm chủng trên địa bàn huyện/thành phố.

- Phối hợp với các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tổ chức các đội cấp cứu lưu động, sẵn sàng hỗ trợ cấp cứu ngoại viện, tiếp nhận và xử trí cấp cứu đối với các trường hợp phản ứng phản vệ hoặc cấp cứu có liên quan.

- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hỗ trợ các Trạm Y tế trong quá trình lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và thống kê báo cáo theo quy định.

- Thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định.

9. Giao các Bệnh viện, cơ sở thực hiện tiêm chủng công lập và ngoài công lập trên địa bàn tỉnh

- Xây dựng kế hoạch tiếp nhận vắc xin, bảo quản và tổ chức tiêm vắc xin COVID-19 cho các đối tượng theo sự phân công của Sở Y tế tại Phụ lục đính

kèm.

- Thông báo số điện thoại đường dây cấp cứu, thành lập đội cấp cứu lưu động, bố trí điểm tiếp nhận, xử lý các trường hợp có phản ứng sau khi tiêm vắc xin của đối tượng, đảm bảo các trường hợp này được xử lý cấp cứu và theo dõi đúng quy định.

- Phối hợp các Trung tâm Y tế các huyện, thành phố tổ chức hoạt động các đội tiêm chủng lưu động theo yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch phân bổ, sử dụng vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đợt 5 năm 2021 (đợt 14, 15 và 16 của Bộ Y tế). Sở Y tế đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp triển khai thực hiện, đảm bảo an toàn tiêm chủng, đúng tiến độ và theo quy định của Bộ Y tế./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Cục YTDP;
- Viện Pasteur TP.HCM;
- UBND tỉnh;
- BCĐ PCD COVID-19 tỉnh;
- BGĐ SYT;
- Các đơn vị tại mục VI;
- Phòng KHTC-SYT;
- Các đơn vị trực thuộc SYT;
- Các cơ sở y tế ngoài công lập;
- Website SYT;
- Lưu: VT, NV.

GIÁM ĐỐC



Phan Huy Anh Vũ



PHỤ LỤC 1
PHÂN BỐ VẮC XIN MODERNA

(Định kèm Kế hoạch số 6616/KH-SYT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai)

TT	Tên đơn vị			Số lượng tiêm mũi (liều) thứ 1 (tiêm mới)		Số lọ vắc xin	Số liều vắc xin	Bơm kim tiêm 0.5ml	Hộp an toàn	Đơn vị thực hiện tiêm	Đơn vị đầu mối
				Số đăng ký	Phân bổ chính thức						
	Vắc xin Moderna (1 lọ tiêm 14 người)	Đã tiêm đợt 4 Pfizer	Đã tiêm đợt 4 Moderna	Từ 79 tuổi	84.000	6.000	84.000	86.500			
	Người từ 79 tuổi trở lên 100%	8.148	29.580	112.994	75.266	5.382	75.348	77300	773		
1	TP Biên Hòa	4.272	15.000	29.578	10.306	737	10.318	10500	105		
2	TP Long Khánh	552	900	7.634	6.182	442	6.188	6200	62		
3	Huyện Long Thành	732	2.670	8.906	5.504	394	5.516	5700	57		
4	Huyện Nhơn Trạch	210	840	7.706	6.656	476	6.664	6800	68		
5	Huyện Thống Nhất	300	1.140	7.368	5.928	424	5.936	6200	62		
6	Huyện Trảng Bom	420	2.100	10.098	7.578	542	7.588	7800	78		
7	Huyện Vĩnh Cửu	342	1.260	5.702	4.100	293	4.102	4200	42		
8	Huyện Xuân Lộc	216	1.560	11.488	9.712	694	9.716	10000	100		
9	Huyện Cẩm Mỹ	474	1.710	6.660	4.476	320	4.480	4600	46		
10	Huyện Định Quán	474	1.680	9.962	7.808	558	7.812	8000	80		
11	Huyện Tân Phú	156	720	7.892	7.016	502	7.028	7300	73		
	Các đối tượng chính sách xã hội (thương bình) 100%			4.658	4.658	337	4.718	5200	52	Các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn	UBND các huyện, thành phố
1	Thành phố Biên Hòa			1.973	1.973	141	1.974	2000	20		
2	Thành phố Long Khánh			396	396	29	406	500	5		
3	Huyện Long Thành			370	370	27	378	400	4		
4	Huyện Nhơn Trạch			153	153	11	154	200	2		
5	Huyện Thống Nhất			149	149	11	154	200	2		
6	Huyện Trảng Bom			321	321	23	322	400	4		
7	Huyện Vĩnh Cửu			192	192	14	196	200	2		
8	Huyện Xuân Lộc			376	376	27	378	400	4		
9	Huyện Cẩm Mỹ			256	256	19	266	300	3		
10	Huyện Định Quán			258	258	19	266	300	3		
11	Huyện Tân Phú			214	214	16	224	300	3		
	Dự phòng tỷ lệ hao hụt vắc xin và các trường hợp khác				4.076	281	3.934	4000	40	TTKSBT tỉnh	

PHỤ LỤC 2

PHÂN BỐ VẮC XIN ASTRAZENENCA TIÊM MŨI 02

(Đính kèm Kế hoạch số 6616/KH-SYT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Sở Y tế Đồng Nai)



TT	Đơn vị/Địa phương	Số lượng đã tiêm mũi (liều) thứ 1		Số lọ vắc xin	Bơm kim tiêm 0.5ml	Hộp an toàn	Ghi chú
		Đã tiêm mũi 1	Phân bổ tiêm mũi 2				
1	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	1.181	1.181	104	1500	15	
2	BV ĐK Đồng Nai	4.297	4.297	364	4500	45	
3	BV ĐK Thống Nhất	2.219	2.219	200	2300	23	
4	BV ShingMark	956	956	85	1050	10,5	
5	BV Nhi Đồng Nai	1.297	1.297	119	1400	14	
6	BV Quốc tế Đồng Nai	916	916	82	1000	10	
7	BV Âu Cơ	397	397	34	436	4,36	
8	TP Biên Hòa	3.251	3.251	271	3500	35	
9	TP Long Khánh	2.700	2.700	225	2900	29	
10	Huyện Long Thành	2.215	2.215	185	2400	24	
11	Huyện Nhơn Trạch	2.195	2.195	183	2400	24	
12	Huyện Thống Nhất	1.656	1.656	138	1800	18	
13	Huyện Trảng Bom	2.190	2.190	183	2400	24	
14	Huyện Vĩnh Cửu	1.797	1.797	150	1900	19	
15	Huyện Xuân Lộc	2.127	2.127	178	2300	23	
16	Huyện Cẩm Mỹ	1.834	1.834	153	2000	20	
17	Huyện Định Quán	1.874	1.874	157	2000	20	
18	Huyện Tân Phú	2.133	2.133	178	2300	23	
Cộng		35.235	35.235	2.989	38.086	381	



PHỤ LỤC 3
PHÂN BỐ VẮC XIN ASTRA ZENECA MŨI 1
 (Đính kèm Kế hoạch số 6616/KH-SYT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Sở Y tế Đồng Nai)

TT	Tên đơn vị	Số lượng tiêm mũi		Cơ sở thực hiện tiêm						Đơn vị chủ trì	
		Số đăng ký	Số phân bổ chính thức	Điều chuyển vắc xin từ mục 11 phụ lục 3, Kế hoạch 6135/KH-SYT		Cấp phát thực tế					
				Số liều vắc xin	Số lọ	Số liều	Số lọ	BKT 0.5 ml	Hộp an toàn		Đơn vị thực hiện
	Tổng					20.280	1.748	20.615	214		
1	Giáo viên, người làm việc tại các cơ sở giáo dục 50% còn lại	17.647	17.647	4.658	388	17.647	1.223	14.300	143	TTYT các huyện, thành phố, Các Bệnh viện đa khoa khu vực	Sở Giáo dục và Đào tạo
	1 TP Biên Hòa	6.700	6.700	1.973	164	6.700	404	5.000	50		
	2 TP Long Khánh	950	950	396	33	950	48	700	7		
	3 Huyện Long Thành	1.017	1.017	370	31	1.017	56	800	8		
	4 Huyện Nhơn Trạch	909	909	153	13	909	65	900	9		
	5 Huyện Thống Nhất	1.082	1.082	149	12	1.082	80	1.000	10		
	6 Huyện Trảng Bom	1.733	1.733	321	27	1.733	228	1.500	15		
	7 Huyện Vĩnh Cửu	945	945	192	16	945	65	800	8		
	8 Huyện Xuân Lộc	1.605	1.605	376	31	1.605	106	1.300	13		
	9 Huyện Cẩm Mỹ	1.142	1.142	256	21	1.142	77	1.000	10		
	10 Huyện Định Quán	590	590	258	22	590	29	500	5		
	11 Huyện Tân Phú	974	974	214	18	974	65	800	8		
2	Người làm việc tại các cơ quan, đơn vị hành chính 100%	552	552	0	0	552	47	615	6	Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai	
	1 Trường Cao đẳng Cơ giới và Thủy lợi	77	77	0	0	537	45	600	6		
	2 Trường Cao đẳng Mỹ thuật trang trí	69	69	0	0						
	3 Sở Tư Pháp	9	9	0	0						
	4 Sở Xây dựng	95	95	0	0						
	5 Sở Khoa học và Công nghệ	18	18	0	0						
	6 Cục thuế	12	12	0	0						
	7 CT TNHH MTV Xổ số kiến thiết	5	5	0	0						
	8 Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	140	140	0	0						
	9 Tổng kho K752- Tổng cục công nghiệp Quốc phòng	87	87	0	0						
	10 Hội Cựu thanh niên xung phong	6	6	0	0						
	11 Chi cục Dư trữ nhà nước Đồng Nai	6	6	0	0						
	12 Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam chi nhánh Đồng Nai	6	6	0	0						
	13 Quỹ tín dụng Thanh Bình	7	7	0	0						
	14 Phòng Khám đa khoa Thành Tâm	5	5	0	0	5	2	15	0	TTYT huyện Long Thành	
	15 Phòng Khám đa khoa Thanh Sang	10	10	0	0	10					
3	Các chức sắc tôn giáo 100%	1.201	1.201	0	0	1.201	107	1.200	20	TTYT các huyện, thành phố, Các Bệnh viện đa khoa khu vực	Ban Tôn giáo
	1 TP Biên Hòa	96	96	0	0	1.201	9	100	1		
	2 TP Long Khánh	70	70	0	0		6	100	1		
	3 Huyện Long Thành	943	943	0	0		80	1000	10		
	4 Huyện Nhơn Trạch	5	5	0	0		1	0	1		
	5 Huyện Thống Nhất	4	4	0	0		1	0	1		
	6 Huyện Trảng Bom	5	5	0	0		1	0	1		
	7 Huyện Vĩnh Cửu	16	16	0	0		2	0	1		
	8 Huyện Xuân Lộc	26	26	0	0		3	0	1		
	9 Huyện Cẩm Mỹ	6	6	0	0		1	0	1		
	10 Huyện Định Quán	22	22	0	0		2	0	1		
	11 Huyện Tân Phú	8	8	0	0		1	0	1		
4	Lực lượng tuyến đầu PCD TP Biên Hòa	6656	3327	0	0	3.327	283	3400	34	TTYT Biên Hòa	
5	Dự phòng tỷ lệ hao hụt vắc xin và các trường hợp khác		1.038	0	0	880	88	4500	45	TTKSBT tỉnh	



PHỤ LỤC 4

PHÂN BỐ VẮC XIN ASTRA ZENECA CHO CÁC DOANH NGHIỆP THỰC HIỆN 3T

(Đính kèm Kế hoạch số 6646 /KH-SYT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai)

TT	Tên doanh nghiệp	Số lượng tiêm mũi (liều)		Số lọ vắc xin	Bơm kim tiêm 0,5 ml	Hộp an toàn	Cơ sở thực hiện tiêm
		Số đăng ký	Số phân bổ chính thức				
	Tổng		31.538	2.673	33000	330	
I	THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ		8.582	727	9.000	90	Các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn do TTYT các huyện, thành phố điều phối
1	Công ty TNHH Quốc tế Fleming VN	1.151	1.151				
2	Công ty TNHH Matsuya R&D (VN)	835	835				
3	Công ty TNHH Saitex International Đồng Nai (VN)	937	937				
4	Công ty TNHH Friwo VN	876	876				
5	Công ty CP Nhựa Đồng Nai	577	577				
6	Công ty TNHH Điện máy Aqua VN	800	800				
7	Công ty TNHH On Semiconductor	650	650				
8	Công ty TNHH Tokin Electronics (Việt Nam)	548	548				
9	Công ty CP Trung Đông	1.280	1.280				
10	Công ty TNHH Sơn Hà	928	928				
II	HUYỆN LONG THÀNH		4.805	407	5.000	50	
1	Công ty TNHH Samil Vina	931	931				
2	Công ty TNHH OM Digital Solutions VN	700	700				
3	Cty TNHH Bosch Việt Nam	660	660				
4	Công ty TNHH Samtec VN	516	516				
5	Công ty TNHH Bucheon VN Đồng Nai	509	509				
6	Công ty TNHH Elite Long Thành	900	900				
7	Công ty TNHH Shin Heung Đồng Nai	589	589				
III	HUYỆN TRẢNG BOM		4.914	416	5.200	52	
1	Công ty CP CN Chính xác VN	1.144	1.144				
2	Công ty CP Đức chính xác C.Q.S. May's	631	631				
3	CÔNG TY TNHH Kuka Sofa VN	559	559				
4	Công ty TNHH Great Kingdom Giang Điền	1.074	1.074				
5	Công ty Hữu hạn Cơ khí Động lực Toàn cầu	828	828				
6	Công ty TNHH MTV Nhất gỗ	678	678				
IV	HUYỆN NHƠN TRẠCH		11.845	1.004	12.400	124	
1	Công ty CP Thiết bị vệ sinh Caesar VN	574	574				
2	Công ty TNHH Hwaseung Vina	691	691				
3	Công ty TNHH VN Center Power Tech	1.016	1.016				
4	Công ty Hualon Corporation VN	878	878				
5	Công ty TNHH Sx và TM Miền Quê (Nhà máy sx đồ gỗ XK)	551	551				
6	Công ty TNHH Quốc tế Gold Long John Đồng Nai VN	542	542				
7	Công ty TNHH công nghệ năng lượng CSB VN	876	876				
8	Công ty TNHH YKK VN tại KCN Nhơn Trạch III-giai đoạn 2	961	961				
9	Công ty TNHH Hưng nghiệp Formosa	980	980				
10	Công ty TNHH Formosa Taffeta Đồng Nai	795	795				
11	Công ty TNHH Công nghiệp cao su Chính Tân VN	573	573				
12	Công ty TNHH Promax Textile (VN)	559	559				
13	Công ty CP Dệt Texhong Nhơn Trạch	1.598	1.598				
14	Công ty TNHH Hyosung VN	684	684				
15	Công ty TNHH Jungwoo Vina	567	567				
V	THÀNH PHỐ LONG KHÁNH		1.392	118	1.400	14	
1	Công ty TNHH United Jumbo	847	847				
2	Công ty CP Kết cấu thép Atad Đồng Nai	545	545				



PHỤ LỤC 5

THÔNG TIN CÁN BỘ ĐẦU MỐI CỦA CƠ SỞ THỰC HIỆN TIÊM CHỦNG

Đính kèm Kế hoạch số 6616/KH-SYT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai)

STT	Cơ sở tiêm chủng	Tên cán bộ	Số điện thoại
1	Trung tâm kiểm soát bệnh tật	Bs Quang Bs Hoa	0903611838 0977566610
2	Bệnh viện Đại học Y dược Shing Mark	Chị Nga	0926606040
3	Bệnh viện Âu Cơ	Ths Đây	0965 975 733
4	Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai	BS Trâm Bs Trung	0916966433 0898663115
5	Bệnh viện Đồng Nai 2	Bs Kinh	0985718455
6	Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai	Chị Tiên	0937676725
7	Bệnh Viện Quốc tế Đồng Nai	Chị Phương	0907040383
8	Bệnh viện Đa khoa Thống Nhất	Bs Quang	0918928604
9	Bệnh xá Công an tỉnh	Bs Đạt	0915401292
10	Trung tâm tiêm chủng VNVC Đồng Nai	Võ Anh Tứ	0919820360
11	Trung tâm tiêm chủng VNVC Long Khánh	Phan Thị Phương Trâm	0938122799
12	Trung tâm tiêm chủng VNVC Long Thành	Lưu Thị Thu Hòa	0343099779
13	TTYT Thành phố Biên Hòa	Phạm Viết Nhuận	0908577065
14	TTYT huyện Xuân Lộc	Nguyễn Thị Thu Thảo	0393762628
15	TTYT huyện Long Thành	Đào Thị Nguyệt	0382181620
16	TTYT huyện Cẩm Mỹ	Lưu Thị Mỹ Hương	0916213966
17	TTYT huyện Thống Nhất	Đặng Thị Diễm Sinh	0563757571
18	TTYT huyện Trảng Bóm	Dư Quang Cường	0397220045
19	TTYT huyện Định Quán	Trịnh Ngọc Tâm	0395223213
20	TTYT huyện Vĩnh Cửu	Hoàng Thị Vũ	0395757763
21	TTYT huyện Tân Phú	Quản Trọng Nghĩa	0916413800
22	TTYT Thành phố Long Khánh	Trần Thị Phương	0522933019
23	TTYT huyện Nhơn Trạch	Bùi Thị Toan	0966301635

Phụ lục 6

DANH SÁCH CÁC PKDK, CƠ SỞ ĐÁ CÔNG BỐ ĐỦ ĐIỀU KIỆN TIÊM CHỨNG
(Đính kèm Kế hoạch số 66/KH-SYT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai)

STT	CƠ SỞ TIÊM CHỨNG	ĐỊA CHỈ	THÔNG TIN NGƯỜI PHỤ TRÁCH
1	Bệnh viện Đa khoa Cao Su Đồng Nai	Khu phố Đường Dương, phường Suối Tre, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	Ông Đỗ Khắc Hân Số điện thoại 0938091115 hoặc 02513726315
2	Bệnh viện Đồng Nai 2	Số 02, đường Đồng Khởi, phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Ông Nguyễn Đức Bình Số điện thoại 02518969999
3	Bệnh viện Âu Cơ	Số 47/19A đường Điều Xiển, khu phố 5B, Phường Tân Biên, TP Biên Hòa, Đồng Nai	Bà Nguyễn Thị Hoàng Anh Số điện thoại 02513812345
4	Bệnh viện Đại học Y Dược Shing Mark	Quốc lộ 51, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Ông Sư Sơn Số điện thoại 0913796331
5	Bệnh viện Quốc tế Đồng Nai	1048A, đường Phạm Văn Thuận, Khu phố 2, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Ông Lê Đình Hùng Số điện thoại 0939 000 025
6	Công ty Cổ phần Vắc xin Việt Nam - VNVC Đồng Nai	Số 22, Đoàn Văn Cự, KP9, Tam Hiệp, Biên Hòa, Đồng Nai	Ông Ngô Chí Dũng Số điện thoại 0967792345
7	Công ty Cổ phần Vắc xin Việt Nam - VNVC Long Khánh	Số 93-95, Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố 6, phường Xuân An, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	Ông Ngô Chí Dũng Số điện thoại 0967792345
8	Công ty Cổ phần Vắc xin Việt Nam - VNVC Long Thành	Số 115B, đường Lê Duẩn, khu Phước Hải, Thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	Ông Ngô Chí Dũng Số điện thoại 0967792345
9	Phòng khám Đa khoa Quốc tế Long Bình - Chi nhánh Bầu Xéo	Số 302, ấp Quảng Đà, xã Đồng Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	Ông Hoàng Ngọc Hoi Số điện thoại 0943264568
10	Phòng khám Đa khoa Quốc tế Long Bình - Chi nhánh Trảng Bom	Số 20/38, tổ 7, khu phố 3, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	Ông Nguyễn Văn Huy Số điện thoại 0918374530
11	Phòng khám Đa khoa thuộc Bệnh viện Nhi Đồng Sài Gòn, chi nhánh Đồng Nai	185, đường Phan Trung, Khu phố 2, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Ông Lương Văn Nga Số điện thoại 0903952804
12	Phòng khám Đa khoa Tam Đức	Số 528/15, Xã lộ Hát Nội, Khu phố 4, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Ông Bùi Văn Xứ Số điện thoại 0913872048
13	Phòng khám Đa khoa Hoàng Dũng	Số 41/A, QL1A, ấp Nhân Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn Số điện thoại 02513768576
14	Phòng khám Đa khoa An Phúc Sài Gòn	Số 368, ấp Thanh Hòa, xã Hát Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	Ông Tháp Văn Đức Số điện thoại 0919061348
15	Phòng khám Đa khoa Tâm An	E43 - E44, đường D9, Khu Dân cư Võ Thị Sáu, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Ông Hoàng Tường Vũ Phương Số điện thoại 0937707079 hoặc 02513880088
16	Phòng khám đa khoa Tâm Bình An	Số 52, ấp 5, xã Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai	Ông Võ Thế Tuyền Số điện thoại 0983019283
17	Phòng khám Đa khoa Nhi Sài Gòn	Số 5, đường Phan Trung, khu phố 2, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Bà Hoàng Thị Bạch Dương Số điện thoại 0942909697 hoặc 02513918892
18	Phòng khám Đa khoa Tâm Y Sài Gòn	Số 104, tổ 5, ấp 5, xã Sóng Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai	Ông Lê Trọng Căn Số điện thoại 02513 711115

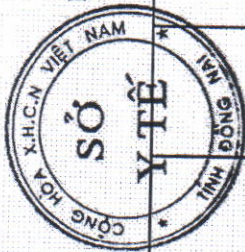


STT	CƠ SỞ TIÊM CHỦNG	ĐỊA CHỈ	THÔNG TIN NGƯỜI PHỤ TRÁCH
19	Phòng khám Đa khoa Y Dược Hoàn Hảo	Số 1665, Quốc lộ 1A, ấp 2, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai	Ông Trần Văn Hùng Số điện thoại: 0868226115
20	Phòng khám đa khoa Y Đức	Số 93/81/2B, khu phố 8, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Ông Nguyễn Văn Thọ Số điện thoại: 0251 6250377
21	Phòng khám đa khoa Y Đức Trị An	Số 2392, đường Quốc lộ 1A, ấp Thanh Hóa, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	Ông Dương Công Tuấn Số điện thoại: 02513968568
22	Phòng khám đa khoa Hoàng Anh Đức Long Thành	ấp 2, xã Phước Bình, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	Ông Đồng Hữu Thành Số điện thoại: 0979662879
23	Phòng khám đa khoa Quốc tế Tiến Anh	Số 1069, đường Bùi Văn Hoà, tổ 12, khu phố 7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai	Ông Hà Đức Anh Số điện thoại: 0914830789
24	Phòng khám Đa khoa Ân Khánh Sài Gòn	Số 24/5/5, ấp Dốc Mơ 3, xã Gia Tân 1, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai	Ông Lê Văn Huy Số điện thoại: 0914717137
25	Phòng khám đa khoa Việt Hương	Số 128, khu phố 114, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai	Ông Phan Khắc Phụng Số điện thoại: 0937111286
26	Công ty TNHH Medic Đồng Nai	Số 01, Phan Đăng Lưu, khu phố 7, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Ông Hoàng Thành Chi Số điện thoại: 0251 8836567
27	Phòng khám Đa khoa Duy Khang - Chi nhánh Long Thành	A1-9, A1-10, Khu Chợ mới Long Thành, Thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	Bà Nguyễn Bích Chi Số điện thoại: 0903 856 023
28	Phòng khám Nội Tổng hợp thuộc Công ty TNHH Vắc xin và Phòng khám Định Quán	Số 93, phố 6, ấp 3, xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai	Bà Trần Thị Dung Số điện thoại: 0379933788
29	Trung tâm Chẩn đoán Y khoa và Tiêm chủng Vaccine Đồng Nai	Số 428, Quốc lộ 1A, ấp Thái Hòa, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai	Bà Mai Thị Mến Số điện thoại: 0988443392
30	Phòng khám Đa khoa Sài Gòn Tam Phước	Số 15, Khu phố Long Đức 3, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Ông Ngô Thanh Cừ Số điện thoại: 0989037580 hoặc 02516276999
31	Phòng khám Đa khoa Sài Gòn Tâm Trí	ấp Việt Kiều, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai	Ông Văn Đức Cường Số điện thoại: 0962 611 631
32	Phòng khám Đa khoa Đồng Sài Gòn VSLE	Số 01, đường Nguyễn Hữu Nghĩa, phường Hòa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Ông Nguyễn Quyết Thắng Số điện thoại: 0948815154
33	Công ty TNHH Vắc Xin Đồng Nai - Phòng khám tư vấn và điều trị dự phòng Vắc Xin Đồng Nai	107A Nguyễn Ái Quốc, Khu phố 8, Phường Tân Phong, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Ông Nguyễn Hữu Long Số điện thoại: 0251626999/0911378689
34	Phòng khám Đa khoa Long Bình Tân	8+8A, đường 136, khu phố Bình Dương, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Bà Phạm Nguyễn Xuân Giang Số điện thoại: 0834666941
35	Phòng khám Đa khoa Ái Nghĩa Xuân Lộc	Khu phố 8, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai	Ông Nguyễn Giang Nam Số điện thoại: 0983278698 hoặc 02513742115
36	Phòng khám Đa khoa Dịch vụ Y tế Tam Phước	Số 113 Phụng Hưng, ấp 8, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	Ông Lê Đức Trọng Số điện thoại: 0908157700 hoặc 02513684115
37	Phòng khám Đa khoa Sài Gòn - Long Khánh	57 Nguyễn thị Minh Khai, khu phố 5, phường Xuân An, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	Ông Bùi Trung Hiếu Số điện thoại: 0974067440
38	Phòng khám Đa khoa Ái Nghĩa Đồng Khởi	C4-C5 đường Đồng Khởi, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Ông Nguyễn Thanh Nam Số điện thoại: 0979 336 940



STT	CƠ SỞ TIÊM CHỦNG	ĐỊA CHỈ	THÔNG TIN NGƯỜI PHỤ TRÁCH
39	Phòng khám Đa khoa Ái Nghĩa Nhơn Trạch	Đường 25B, Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 1, xã Phước Thiện, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai	Ông Đặng Văn Thế Số điện thoại: 0925880287 hoặc 02512814545
40	Phòng khám Đa khoa Ái Nghĩa Long Khánh	505, đường Hồ Thị Hương, phường Bàu Trám, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	Ông Trần Đức Chính Số điện thoại: 0978899227
41	Phòng khám Đa khoa Ái Nghĩa Long Thành	232 Lê Duẩn, ấp 3, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	Bà Nguyễn Thị Hoàng Trinh Số điện thoại: 0913980350 hoặc 02516281179
42	Phòng khám Đa khoa Ái Nghĩa Thạnh Phú	Đường ĐT 768, ấp 2, xã Thạnh Phú, tỉnh Đồng Nai	Ông Đinh Văn Thành Số điện thoại: 0933498348 hoặc 02516525868
43	Phòng khám Đa khoa Hạnh Phúc	Số 158-160, đường Đồng Khởi, khu phố 4, phường Tân Hiệp, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Bà Huỳnh Xuân Đẹp Số điện thoại: 0913818781
44	Phòng khám Đa khoa Ái Nghĩa Biên Hòa	122-124 đường Đồng Khởi, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Ông Nguyễn Văn Thuận Số điện thoại: 0946390727 hoặc 02512814455
45	Bệnh viện Quốc tế Chấn thương Chính hình Sát Gòn - Đồng Nai	F99 đường Võ Thị Sáu, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Bà Trương Thị Thu Hằng Số điện thoại: 0918197246
46	Phòng khám Đa khoa Thanh Sang	193 Tôn Đức Thắng, tổ 14, khu 12, xã Long Đức, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai	Ông Phạm Ngọc Thanh Số điện thoại: 0918573715
47	Bệnh viện Đa khoa Tâm Hồng Phước	148A đường Nguyễn Ái Quốc, khu phố 1, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Ông Nguyễn Thế Thứ Số điện thoại: 0918908998

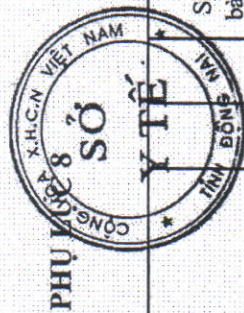
PHỤ LỤC 7



BẢNG PHÂN BỐ ĐỐI TƯỢNG, VẮC XIN COVID-19, VẬT TƯ TIÊM CHỦNG ĐỢT 5, NĂM 2021
(Đính kèm Kế hoạch số **6616** /KH-SYT ngày 8 năm 2021 của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai)

STT	Huyện	Dân số	Số xã	Bệnh viện/Cơ sở Y tế tiêm vắc xin	Số áp	Số bản tiêm vắc xin tại cơ sở y tế (dự kiến)	Số bản tiêm vắc xin ngoài Trạm Y tế (dự kiến)	Cán bộ tham gia công tác tiêm vắc xin (tối thiểu 05 người/bản tiêm)	Số đối tượng dự kiến			Bơm kim tiêm 0,5 ml dự kiến	Hộp an toàn
									Moderna 01	Astrazeneca 02	CỘNG		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	12	14	15	20	22
	BV ĐK Đồng Nai		0	1		6	6	60	0	4.090	4.090	5.100	51
	BV ĐK Thống Nhất		0	1		5	5	50	0	2.000	2.000	2.300	23
	BV ShingMark		0	1		5	5	50	0	850	850	1.050	11
1	BV Nhi Đồng Nai		0	1		3	3	30	0	1.190	1.190	1.400	14
	BV Quốc tế Đồng Nai		0	1		2	2	20	0	820	820	1.000	10
	BV Âu Cơ		0	1		2	2	20	0	340	340	436	4
	TP Biên Hòa	1.082.120	30	39	200	32	71	515	12.292	16.940	29.232	33.500	335
2	TP Long Khánh	155.300	15	5	58	23	28	255	6.594	3.970	10.564	11.800	118
3	Huyện Long Thành	252.277	14	1	98	27	28	275	5.894	7.310	13.204	15.300	153
4	Huyện Nhơn Trạch	267.186	12	1	53	15	16	155	6.818	12.520	19.338	22.700	227
5	Huyện Thống Nhất	168.052	10	1	46	18	19	185	6.090	2.190	8.280	9.200	92
6	Huyện Trảng Bom	358.117	17	1	71	35	36	355	7.910	8.290	16.200	17.300	173
7	Huyện Vĩnh Cửu	168.153	12	1	65	19	20	195	4.298	2.170	6.468	7.100	71
8	Huyện Xuân Lộc	232.383	15	1	92	27	28	275	10.094	2.870	12.964	14.000	140
9	Huyện Cẩm Mỹ	142.888	13	1	74	15	16	155	4.746	2.310	7.056	7.900	79
10	Huyện Định Quán	192.045	14	1	96	31	32	315	8.078	1.880	9.958	10.800	108
11	Huyện Tân Phú	156.953	18	1	94	20	21	205	7.252	2.440	9.692	10.700	107
12	TKSĐT		0	1		0	12	60	0	1.040	1.040	1.500	15
13	Dự phòng		0	0	0	0	0	0	3.934	1.038	4.972	8.500	85
	TOTAL TỈNH	3.175.475	170	60	947	285	350	3.175	84.000	74.258	158.258	181.586	1.816

Đề nghị các địa phương/đơn vị báo cáo cập nhật số bản tiêm cố định và lưu động

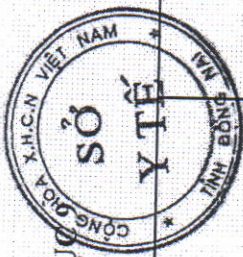


BẢNG PHÂN BỐ VẮC XIN COVID-19, VẬT TƯ TIÊM CHỨNG
(Đính kèm Kế hoạch số 6646 /KH-SYT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai)

STT	Huyện	Bệnh viện	Số áp	Số tiêm vắc xin tại cơ sở y tế	Số bản tiêm vắc xin ngoài Trạm Y tế (dự kiến)	Cán bộ tham gia công tác tiêm vắc xin (tối thiểu 08 người/bản tiêm 05 nhân viên y tế và 03 cán bộ khác hỗ trợ phân luồng, ổn định trật tự)	Khẩu trang y tế (02 cái/người x /ngày) x 15 ngày đơn vị tính hộp	Mua chai dung dịch sát khuẩn tay nhanh/cồn 70 độ dung tích 500ml (bố trí tại mỗi điểm tiêm chủng 5 chai 500ml/5 ngày)	Cơ sở thuốc cấp cứu theo thông tư 51/TT-BYT (02 cơ sở/bản tiêm)	Ardrenalin theo quy định của bộ Y tế	Kính chắn giọt bắn	Trang phục (2 bộ/người/ngày/điểm tiêm lưu động x 20 ngày)	Khẩu trang N 95 (2 bộ/người/ngày/điểm tiêm lưu động)	Bổ sung phích vắc xin cho các cơ sở tiêm vắc xin (02 cái/bản tiêm)	Bộ Máy tính xách tay + máy quét mã QR Code (03 bộ/bản tiêm)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
	BV ĐK Đồng Nai	1	0	6	6	60	36	300	12	360	300	2.400	2.400	24	
	BV ĐK Thống Nhất	1	0	5	5	50	30	250	10	300	250	2.000	2.000	20	
	BV ShingMark	1	0	5	5	50	30	250	10	300	250	2.000	2.000	20	
1	BV Nhi Đồng Nai	1	0	3	3	30	18	150	6	180	150	1.200	1.200	12	
	BV Quốc tế Đồng Nai	1	0	2	2	20	12	100	4	120	100	800	800	8	
	BV Âu Cơ	1	0	2	2	20	12	100	4	120	100	800	800	8	
	TP Biên Hòa	39	200	32	71	515	309	2.575	103	3.090	2.575	20.600	20.600	206	
2	TP Long Khánh	5	58	23	28	255	153	1.275	51	1.530	1.275	10.200	10.200	102	
3	Huyện Long Thành	1	98	27	28	275	165	1.375	55	1.650	1.375	11.000	11.000	110	
4	Huyện Nhơn Trạch	1	53	15	16	155	93	775	31	930	775	6.200	6.200	62	
5	Huyện Thống Nhất	1	46	18	19	185	111	925	37	1.110	925	7.400	7.400	74	
6	Huyện Trảng Bom	1	71	35	36	355	213	1.775	71	2.130	1.775	14.200	14.200	142	
7	Huyện Vĩnh Cửu	1	65	19	20	195	117	975	39	1.170	975	7.800	7.800	78	
8	Huyện Xuân Lộc	1	92	27	28	275	165	1.375	55	1.650	1.375	11.000	11.000	110	
9	Huyện Cẩm Mỹ	1	74	15	16	155	93	775	31	930	775	6.200	6.200	62	
10	Huyện Định Quán	1	96	31	32	315	189	1.575	63	1.890	1.575	12.600	12.600	126	
11	Huyện Tân Phú	1	94	20	21	205	123	1.025	41	1.230	1.025	8.200	8.200	82	
12	TTKSBT	1	0	0	12	60	36	300	12	360	300	2.400	2.400	24	
	TOTAL TỈNH	60	947	285	350	3.175	1.905	15.875	635	19.050	15.875	127.000	127.000	1.270	0

Huy động
nguồn lực
xã hội để
trang bị

PHỤ LỤC



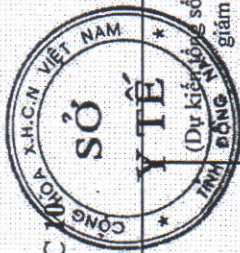
BẢNG PHÂN BỐ VẮC XIN COVID-19, VẬT TƯ TIÊM CHỦNG

(Đính kèm Kế hoạch số 6646 /KH-SYT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai)

STT	Huyện	Tờ danh sách điều tra đối tượng (40 dòng/tờ A4 giấy ngang)	Giấy mời (tờ)	Phiếu đồng ý tiêm vắc xin	Phiếu sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19	Xác nhận tiêm vắc xin (tờ)	Tờ rơi hướng dẫn cài đặt app Sờ sức khỏe điện tử	In tờ rơi những điều cần biết khi tiêm vắc xin	Poster hướng dẫn cài đặt App Sờ sức khỏe điện tử phát cho người dân/dối tượng tiêm chủng tại các điểm tiêm, các bệnh viện, UBND các xã, phường, thị trấn (03 cái/điểm)	Tấm Poster di động hướng dẫn cài đặt App Sờ sức khỏe điện tử đặt tại các điểm tiêm chủng lưu động. (03 cái/đội)
1	2	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	BV ĐK Đồng Nai	429	4.295	4.295	4.295	4.295	4.295	4.295		
	BV ĐK Thống Nhất	210	2.100	2.100	2.100	2.100	2.100	2.100	3	18
	BV ShingMark	89	893	893	893	893	893	893	3	15
	BV Nhi Đồng Nai	125	1.250	1.250	1.250	1.250	1.250	1.250	3	15
	BV Quốc tế Đồng Nai	86	861	861	861	861	861	861	3	9
	BV Âu Cơ	36	357	357	357	357	357	357	3	6
2	TP Biên Hòa	3.069	30.694	30.694	30.694	30.694	30.694	30.694	207	6
3	TP Long Khánh	1.109	11.092	11.092	11.092	11.092	11.092	11.092	60	213
4	Huyện Long Thành	1.386	13.864	13.864	13.864	13.864	13.864	13.864	45	84
5	Huyện Nhơn Trạch	2.030	20.305	20.305	20.305	20.305	20.305	20.305	39	84
6	Huyện Thống Nhất	869	8.694	8.694	8.694	8.694	8.694	8.694	33	48
7	Huyện Trảng Bom	1.701	17.010	17.010	17.010	17.010	17.010	17.010	54	57
8	Huyện Vĩnh Cửu	679	6.791	6.791	6.791	6.791	6.791	6.791	39	108
9	Huyện Xuân Lộc	1.361	13.612	13.612	13.612	13.612	13.612	13.612	48	60
10	Huyện Cẩm Mỹ	741	7.409	7.409	7.409	7.409	7.409	7.409	42	84
11	Huyện Định Quán	1.046	10.456	10.456	10.456	10.456	10.456	10.456	45	48
12	Huyện Tân Phú	1.018	10.177	10.177	10.177	10.177	10.177	10.177	57	96
13	TKSBT	109	1.092	1.092	1.092	1.092	1.092	1.092	3	63
	Dự phòng	522	5.221	5.221	5.221	5.221	5.221	5.221		36
	TOÀN TỈNH	16.617	166.171	166.171	166.171	166.171	166.171	166.171	690	1.050

PHỤ LỤC MỘT: BẢNG PHÂN BỐ GIÁM SÁT, TRUYỀN THÔNG TIÊM VẮC XIN COVID-19

(Dính kèm Kế hoạch số 6616 /KH-SYT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai)



STT	Huyện	Giám sát (Dự kiến tổng số lượt giám sát, có thể tăng số lượng giám sát theo yêu cầu thực tế)					Truyền thông trên các phương tiện thông tin tình, huyện, xã			Tập huấn	Hội Nghị triển Khai
		Trước chiến dịch	Trong chiến dịch	Sau chiến dịch	Cộng		Phát thanh trên loa của xã, phường, thị trấn: thực hiện xuyên suốt chiến dịch	Phát thanh trên đài truyền thanh huyện/thị/ thành phố: thực hiện xuyên suốt chiến dịch	Tọa đàm trên Đài PTTH ĐN; Phát thông điệp tiêm chủng vắc xin phòng COVID - 19, Phát hướng dẫn cài đặt App Sô sức khỏe điện tử, Phát Hướng dẫn theo dõi sau tiêm vắc xin phòng COVID - 19.....; sản xuất, nhân bản, phát hành, sửa chữa các sản phẩm truyền thông...		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	
1	Biên Hòa	72	72	48	192	900	30				
2	Vĩnh Cửu	72	72	48	192	450	30				
3	Xuân Lộc	72	72	48	192	420	30				
4	Tân Phú	72	72	48	192	360	30				
5	Thống Nhất	72	72	48	192	300	30				
6	Long Thành	72	72	48	192	510	30				
7	Định Quán	72	72	48	192	360	30				
8	Long Khánh	72	72	48	192	450	30				
9	Nhom Trach	72	72	48	192	390	30				
10	Cẩm Mỹ	72	72	48	192	420	30				
11	Trảng Bom	72	72	48	192	540	30				
12	TTKSBT	72	72	48	192	0	0				
TOÀN TỈNH		864	864	576	2.304	5.100	330				

Áp dụng hình hoạt hình thức tổ chức trực tuyến qua Zoom hoặc Hội nghị tập trung đàm bảo yêu cầu 5K phòng chống dịch

Áp dụng hình thực tập huấn trực tiếp qua ZOOM: Sở Y tế chỉ đạo các đơn vị thực hiện

TTKSBT Đồng Nai phối hợp cùng Sở Thông tin Truyền thông, Bảo Đồng Nai, Đài PTTH ĐN: thực hiện xuyên suốt chiến dịch

STT	NỘI DUNG CHI	DỰ TRÙ KINH PHÍ THỰC HIỆN							Đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Đối tượng	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Ngày thực hiện	Số lượng	Đơn vị tính	Thành tiền		
6	Trang phục phòng hộ cá nhân cho người tham gia các đội tiêm lưu động		127.000	98.700			Bộ	12.534.900.000	phổ thực hiện	
7	Khẩu trang N95 cho người tham gia đội tiêm lưu động		127.000	7.000			Cái	889.000.000		
8	Bổ sung phích vắc xin cho các cơ sở tiêm vắc xin (02 cái/bàn tiêm) có kèm phụ kiện		1.270	4.900.000			Cái	6.223.000.000		
III. IN ẤN										
4	Tờ danh sách điều tra đối tượng (40 dòng/tờ A4 giấy ngang)		16.617	450			Tờ	7.477.709		
5	Giấy mời (tờ)		166.171	350			Tờ	58.159.962		
6	Phiếu đồng ý tiêm vắc xin		166.171	350			Tờ	58.159.962		
7	Phiếu sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin		166.171	350			Tờ	58.159.962		
8	Xác nhận tiêm vắc xin (tờ)		166.171	350			Tờ	58.159.962		
9	Tờ rơi hướng dẫn cài đặt app Sổ sức khỏe điện tử		166.171	800			Tờ	132.937.056		
10	In tờ rơi những điều cần biết khi tiêm vắc xin, phát trực tiếp cho người tiêm tại điểm tiêm vắc xin		166.171	800			Tờ	132.937.056		
11	Poster hướng dẫn cài đặt App Sổ sức khỏe điện tử phát cho người dân/đối tượng tiêm chủng dân tại các điểm tiêm, các bệnh viện, UBND các xã, phường, thị trấn (03 cái/điểm)		690	12.000			Cái	8.280.000		
12	Tấm Poster di động hướng dẫn cài đặt App Sổ sức khỏe điện tử đặt tại các điểm tiêm chủng lưu động. (06 cái/đội)		1.050	365.400			Cái	383.670.000		
IV. TRUYỀN THÔNG										
1	Phát thanh trên loa truyền thanh xã/phường/thị trấn	2 đợt/ngày x 15 ngày/tháng x170 xã	2.550	15000	-	2	Buổi	76.500.000	Tỉnh/huyện/BV	Thông tư số: 145/2014/TTLT-BTC-

DỰ TRÙ KINH PHÍ THỰC HIỆN										Đơn vị thực hiện	Ghi chú
STT	NỘI DUNG CHI	Đối tượng	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Ngày thực hiện	Số lượng	Đơn vị tính	Thành tiền			
2	Phát thanh trên đài truyền thanh huyện/hành phố	2 đợt/ngày x 15 ngày/tháng x 11 huyện	165	15000	-	2	Buổi	4.950.000	Tỉnh/huyện/BV	BTTTT, điều 4, khoản 7b)	
3	Tọa đàm trên Đài PTTH ĐN; Phát thông điệp tiêm chủng vắc xin phòng COVID - 19, Phát hướng dẫn cài đặt App Sổ sức khỏe điện tử, Phát Hướng dẫn theo dõi sau tiêm vắc xin phòng COVID - 19....; sản xuất, nhân bản, phát hành, sửa chữa các sản phẩm truyền thông...	Ký hợp đồng thực tế								TTKSBT phối hợp Sở TTTT, Báo Đồng Nai, Đài PTTH ĐN	Thanh quyết toán theo thực tế
V. GIÁM SÁT										Dự toán tạm theo mức chi tại Chương II, điều 4, mục 17b, thông tư 26/2018/TT-BTC ngày 21/03/2018	
1. Giám sát trước chiến dịch											
1,1	Ban chỉ đạo tuyến tỉnh và cán bộ trung tâm KSBT giám sát công tác chuẩn bị của các tuyến	3 người/đoàn x 2 đoàn x 3 ngày x 4 đợt	72	40.000	-	1		2.880.000	TTKSBT Đồng Nai		
1,2	Ban chỉ đạo tuyến huyện và cán bộ trung tâm Y tế đi giám sát công tác chuẩn bị của tuyến xã/phường/thị trấn	3 người/đoàn x 2 đoàn x 3 ngày/đợt x 4 đợt x 11 huyện	792	40.000	-	1		31.680.000	TTYT huyện/thành phố		
2. Giám sát trong chiến dịch											
2,1	Ban chỉ đạo tuyến tỉnh và cán bộ trung tâm KSBT giám sát công tác tiêm chủng tại các điểm tiêm	3 người/đoàn x 2 đoàn x 3 ngày/đợt x 4 đợt	72	40.000	-	1		2.880.000	TTKSBT Đồng Nai		
2,2	Ban chỉ đạo tuyến huyện và cán bộ trung tâm Y tế đi giám sát công tác tiêm chủng tại các điểm tiêm	3 người/đoàn x 2 đoàn x 3 ngày/đợt x 4 đợt x 11 huyện	792	40.000	-	1		31.680.000	TTYT huyện/thành phố		
3. Giám sát sau chiến dịch											
3,1	Ban chỉ đạo tuyến tỉnh và cán bộ trung tâm KSBT giám sát công tác thống kê báo cáo sau mỗi đợt chiến dịch, giám sát công tác tiêm vét	3 người/đoàn x 2 đoàn x 2 ngày/đợt x 4 đợt	48	40.000	-	1		1.920.000	TTKSBT Đồng Nai		
3,2	Ban chỉ đạo tuyến huyện và cán bộ trung tâm Y tế đi giám sát công tác thống kê báo cáo sau mỗi đợt chiến dịch, giám sát công tác tiêm vét	3 người/đoàn x 4 đoàn x 2 ngày/đợt x 4 đợt x 11 huyện	528	40.000	-	1		21.120.000	TTYT huyện/thành phố		



STT	NỘI DUNG CHI	DỰ TRÙ KINH PHÍ THỰC HIỆN							Đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Đối tượng	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Ngày thực hiện	Số lượng	Đơn vị tính	Thành tiền		
VI	Tiêu hủy bơm kim tiêm, rác thải	(10 huyện/TP 10.000.000 đồng/dợt tiêm + TP Biên Hòa 20.000.000 đồng/dợt tiêm)						120.000.000	Các huyện/TP	Dự toán tạm theo mức chi tại Chương II, điều 4, mục 11, thông tư 26/2018/TT-BTC ngày 21/03/2018
VII. KINH PHÍ KHÁC										
I	Kinh phí liên quan khác: Sửa chữa, mua sắm vật tư thiết bị tổ chức tiêm chủng, in ấn bổ sung cho chiến dịch, khen thưởng, họp tổng kết, họp hội đồng chuyên môn xăng xe vận chuyển vắc xin, bơm kim tiêm, xăng xe kiểm tra, tiêu hủy rác, bơm kim tiêm.....				-			96.059.171	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Thanh quyết toán theo thực tế
TỔNG CỘNG								24.262.000.000		
(Bảng chữ: Hai mươi bốn triệu, hai trăm sáu mươi hai triệu đồng chẵn)										